

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08/12/2022

*“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi  
con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Hồng

Bà Nguyễn Thị Bích Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh  
Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương:** Bà Bùi Thị Hậu -  
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải  
Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số  
327/2022/HNGĐ-TLST ngày 31/10/2022, về việc *“ Ly hôn, tranh chấp nuôi  
con khi ly hôn ”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2022/QĐXXST-  
HNGĐ ngày 21/11/2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Tăng Thị L**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Tranh Đ, xã Gia X, thành phố H,  
tỉnh Hải Dương.

Hiện ở: Nhật Bản

2. Bị đơn : Anh **Hồ Xuân T**, sinh năm 1989.

HKTT: Thôn Tranh Đ, xã Gia X, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang cải tạo tại Trại giam Thanh C, tỉnh Thanh Hóa.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm  
1954.

Địa chỉ: KDC Phú T, phường Thạch K, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

4. Người làm chứng: Ông **Hồ Minh T**, sinh năm 1963

Địa chỉ : Đội 2, xã Gia X, thành phố H, tỉnh Hải Dương

*(Chị L, anh T, bà Bé đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt ).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt - Nguyên đơn chị Tăng Thị L trình bày: Chị và anh Hồ Xuân T tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia X, huyện Gia L (nay là Thành phố H), tỉnh Hải Dương ngày 23/11/2011. Sau ngày cưới vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được 8 năm thì chị phát hiện anh T sử dụng ma túy. Chị và gia đình đã nhiều lần khuyên bảo anh T từ bỏ ma túy để tu trí làm ăn, nhưng anh T không thay đổi. Trong thời gian chị sang Nhật Bản lao động, ở Việt Nam tháng 4 năm 2020 anh T bị bắt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện đang chấp hành án tại trại giam Thanh C, Thanh Hóa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Hồ Minh Ng, sinh ngày 09/02/2013. Hiện tại cháu đang ở với ông bà nội, ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con. Chị tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian chị không ở Việt Nam, chị ủy quyền cho mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị B chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, ly hôn chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Theo bản tự khai - Bị đơn anh Hồ Xuân T trình bày: Anh và chị Tăng Thị L tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia X, huyện Gia L (nay là thành phố H) tỉnh Hải Dương. Vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh vi phạm pháp luật, phải đi chấp hành án nên không có điều kiện chăm sóc vợ con. Nay chị L có đơn xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị L có 01 con chung là Hồ Minh Ng, sinh ngày 09/02/2013. Cháu Ng hiện đang ở cùng với ông bà nội. Do anh đang chấp hành án tại trại giam Thanh C còn chị L đi nước ngoài không ở Việt Nam nên cả hai đều không có điều kiện để chăm sóc con. Do vậy ly hôn anh có nguyện vọng được giao con cho bố mẹ đẻ anh thay anh chăm sóc cháu Ng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết. Do điều kiện anh T đang chấp hành án tại trại giam Thanh C, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Bà Nguyễn Thị B trình bày: Bà là mẹ đẻ của chị Tăng Thị L. Bà đồng ý nhận sự ủy quyền của chị L về việc giao nhận các văn bản tại Tòa án và chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hồ Minh Ng trong thời gian chị L không ở Việt Nam. Sau khi nhận các văn bản của

Tòa án, bà B đã thông tin cho chị L biết, chị L vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

- Cháu Hồ Minh Ng là con chung của chị L và anh T có nguyện vọng được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn. Trong thời gian chị L không ở Việt Nam, cháu có nguyện vọng được ở với bà ngoại.

- *Người làm chứng ông Hồ Minh Tg (Bố đẻ của anh T) trình bày:* Anh T và chị L có 1 con chung là cháu Hồ Minh Ng, sinh ngày 09/02/2013. Cháu Ng hiện đang ở với ông. Trong quá trình ông nuôi cháu Ng thì chị L có gửi tiền về để nuôi con. Trường hợp anh T, chị L ly hôn gia đình ông sẽ tạo điều kiện tốt nhất cho cháu Ng, cháu ở bên nội hay bên ngoại ông đều nhất trí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của chị L và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị L được ly hôn anh T. Về con chung: Giao cháu Hồ Minh Ng, sinh ngày 09/02/2013 cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian chị L không có mặt tại Việt Nam, tạm giao cháu Ng cho bà Nguyễn Thị Bé chăm sóc, nuôi dưỡng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Chị Tăng Thị L và anh Hồ Xuân T đều có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Tranh Đấu, xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Chị L hiện đang lao động, sinh sống tại Nhật Bản. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Tháng 9/2022 chị L đã về Việt Nam để làm thủ tục ly hôn với anh T, đồng thời ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Bé giao, nhận các văn bản tại Tòa án. Xét thấy đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt và giấy ủy quyền của chị L nộp tại Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã được xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Gia X, do vậy, có đủ cơ sở xác định nội dung các văn bản chị L nộp tại Tòa án là ý chí, nguyện vọng của chị.

Chị L ủy quyền cho bà Nguyễn Thị B chăm sóc cháu Hồ Minh Ng nên Tòa án xác định bà B là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án chị L, anh T, bà Bé đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt các đương sự.

[3]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Tăng Thị L và anh Hồ Xuân T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Gia X, huyện Gia L (nay là thành phố H), tỉnh Hải Dương ngày 23/11/2011, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T mãi chơi, không tu trí làm ăn dẫn đến vi phạm pháp luật. Vợ chồng mỗi người sống một nơi, không tìm thấy tiếng nói chung. Nay chị L và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị L có đơn xin ly hôn, anh T cũng đồng ý. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị L và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L.

- *Về con chung*: Chị Tăng Thị L và anh Hồ Xuân T có một con chung là Hồ Minh Ng, sinh ngày 09/02/2013. Ly hôn chị L, anh T đều có nguyện vọng được nuôi con. Xét thấy nguyện vọng nuôi con của anh, chị đều chính đáng, tuy nhiên anh T hiện đang phải chấp hành án tại trại giam Thanh Cẩm, Thanh Hóa nên không có điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Đối với chị L mặc dù chị không có mặt ở Việt Nam để trực tiếp chăm sóc con chung, nhưng chị có đủ điều kiện kinh tế để nuôi con. Thực tế chị là người gửi tiền về cho ông Hồ Minh Tường nuôi dưỡng cháu Ng. Cháu Ng cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, do vậy để đảm bảo quyền lợi cho cháu Ng nên giao cháu Ng cho chị L nuôi dưỡng, đồng thời tạm giao cháu Ng cho bà Nguyễn Thị Bé chăm sóc, nuôi dưỡng trong thời gian chị L không ở Việt Nam là phù hợp. Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Tăng Thị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tăng Thị L được ly hôn anh Hồ Xuân T.

2. Về con chung: Giao con chung Hồ Minh Ng, sinh ngày 09/02/2013 cho chị Tăng Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Trong thời gian chị L không có mặt tại Việt Nam, tạm giao cháu Ng cho bà Nguyễn Thị B chăm sóc, nuôi dưỡng.

*Anh Hồ Xuân T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.*

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Tăng Thị L phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) do bà Nguyễn Thị B nộp thay, theo biên lai thu số AA/2021/0002355 ngày 31 tháng 10 năm 2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị L đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Tăng Thị L, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Hồ Xuân T, bà Nguyễn Thị B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND Xã Gia X;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**( Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**